*Mẫu 01A/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:…………………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**ĐỀ NGHỊ CẦM CỐ SỐ DƯ TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ, SỔ TIẾT KIỆM KIÊM HỢP ĐỒNG CẦM CỐ, KHÊ ƯỚC NHẬN NỢ, BIÊN BẢN GIAO NHẬN VÀ XÁC NHẬN PHONG TỎA**

*(Áp dụng đối với Khách hàng vay vốn bảo đảm bằng số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá, Sổ tiết kiệm do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phát hành tại quầy)*

|  |
| --- |
| Hôm nay, ngày , tại ………………… các Bên gồm:**Bên Cho vay: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - ......................................**Địa chỉ: ………………………………………………………………………........ Điện thoại : Fax: Do Ông/Bà : Chức vụ: ……………làm đại diện, theo văn bản uỷ quyền số…… ngày...../...../20...... của *(Sau đây gọi là Ngân hàng/LPBank)***Bên Vay[[1]](#footnote-1):**  Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:…………… Do………… cấp ngày……...Địa chỉ:………………………………………………..Điện thoại:……………………............Do Ông/Bà :……………...Chức vụ: ……………...làm đại diện theo văn bản uỷ quyền số:………..ngày...../...../20...... của ……………. |
| **Phần I: Đề nghị vay vốn kiêm phương án vay:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Bên Vay đề nghị
 | 1. Chi tiết phương án vay vốn
 |
| * Số tiền đề nghị vay:
* Thời hạn vay:
* Mục đích vay:

🞏Cho vay mua nhà ở; thuê, thuê mua nhà ở; xây dựng, sửa chữa nhà ở; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở;🞏 Cho vay mua, thuê, thuê mua phương tiện đi lại;🞏 Cho vay chi phí học tập, chữa bệnh, du lịch, văn hóa, thể dục, thể thao;🞏 Cho vay mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình;🞏 Cho vay chi phí khác cho mục đích tiêu dùng (ghi rõ mục đích khác nếu có):………………………………………...🞏 Cho vay mục đích khác (ghi rõ):………………………………………...* Lãi suất vay: ……; Lãi suất nợ quá hạn bằng ….% lãi suất trong hạn.
* Phương thức áp dụng lãi suất:………….....
* Phương thức cho vay:…………………...
* Phương thức nhận tiền vay:.....................
* Phương thức trả gốc: ........................
* Phương thức trả lãi:............
 | * Phương án 1:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án 2:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án
 |

1. Cam kết của Bên Vay, Bên Cầm cố[[2]](#footnote-2)
* Tài sản cầm cố sau đây thuộc quyền sở hữu riêng lẻ hợp pháp của Bên Vay[[3]](#footnote-3)/Bên Cầm cố, không có tranh chấp về quyền sở hữu, không bị phong tỏa, hạn chế quyền sở hữu và hiện tại không được sử dụng làm tài sản bảo đảm (TSBĐ) tại bất kỳ đơn vị, tổ chức nào;
* Đồng ý vay vốn với các nội dung và điều khoản cho vay cầm cố số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá, Sổ tiết kiệm (TG, GTCG, STK) tại **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay cầm cố** của Giấy Đề nghị cầm cố TG, GTCG, STK kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ (KUNN) và Biên bản giao nhận phong tỏa này.
1. Tài sản cầm cố bảo đảm cho khoản vay:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Đơn vị phát hành** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Số dư tiền gửi hiện tại** | **Ngày đến hạn tiếp theo** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng Cộng** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng giá trị do các bên thống nhất định giá: ………………………………………*(Bằng chữ: …………………………………………………………………………………* ) |

 |
| **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay cầm cố**Ngân hàng đồng ý cho Bên Vay vay vốn theo các đề nghị của Bên Vay tại mục 1, Phần I, Giấy Đề nghị cầm cố số dưTG, GTCG, STK kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa này với các Điều khoản sau:1. **Tài sản cầm cố, quản lý và xử lý tài sản cầm cố:**
2. Tài sản cầm cố là toàn bộsố dư TG, GTCG, STK được ghi tại **mục 4, Phần I,** Giấy Đề nghị cầm cố kiêm Hợp đồng cầm cố số dưTG, GTCG, STK, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa này thuộc quyền sử dụng và sở hữu hợp pháp của Bên Vay/Bên cầm cố.
3. Bên Vay/Bên Cầm cố đồng ý bàn giao cho Ngân hàng bản chính duy nhất các TG, GTCG, STK trên và chấp thuận để Ngân hàng phong tỏa số dư TG, GTCG, STK nêu trên cho đến khi Bên Vay hoàn thành nghĩa vụ vay vốn đối với Ngân hàng.
4. [[4]](#footnote-4)Bên Vay đồng ý cho Ngân hàng trích tiền từ số dư TG, GTCG, STK để thu hồi nợ vay và không có khiếu nại gì về việc Ngân hàng xử lý số dưTG, GTCG, STK trong trường hợp đến hạn mà Bên Vay không thanh toán được nợ vay và không được Ngân hàng đồng ý gia hạn nợ hoặc trong trường hợp Ngân hàng thu hồi nợ trước hạn.

[[5]](#footnote-5)Bên Cầm cố cam kết trả nợ thay cho Khách hàng hoặc đồng ý để Ngân hàng xử lý số dư TG, GTCG, STK để thu hồi nợ nếu khoản vay đã đến hạn hoặc phải trả nợ trước hạn mà Khách hàng không trả nợ đầy đủ;1. Trong trường hợp tài sản cầm cố để bảo đảm cho khoản vay là số dư TG, GTCG, STK bằng ngoại tệ, khi tỷ giá ngoại tệ thay đổi dẫn đến tỷ lệ dư nợ vay trên giá trị TSBĐ vượt quá 95%, Bên Vay phải bổ sung TSBĐ hoặc trả bớt nợ vay. Trong vòng 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Ngân hàng, Bên Vay có trách nhiệm bổ sung TSBĐ hoặc trả bớt nợ vay cho Ngân hàng. Nếu Bên Vay không bổ sung TSBĐ đúng hạn đồng thời tỷ giá ngoại tệ vẫn thay đổi dẫn đến tỷ lệ cho vay trên giá trị TSBĐ vượt quá 95%, Ngân hàng được quyền tự trích tiền từ số dư TG, GTCG, STK để thu hồi nợ ngay trong ngày làm việc.
2. Số tiền thu được do xử lý tài sản cầm cố sau khi thu hồi nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn và các chi phí khác) nếu thừa sẽ trả lại cho Bên Vay/Bên cầm cố; nếu thiếu thì Bên Vay/Bên Cầm cố phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng.
3. **Cam kết chung:**
4. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều kiện, điều khoản nêu trên. Mọi sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản này phải được các Bên thỏa thuận bằng văn bản.
5. Các điều kiện, điều khoản này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động thanh lý khi Bên Vay/Bên Bảo đảm trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG, STK kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa này được lập thành …. bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Vay giữ 01(một) bản, Bên Cầm cố (nếu có) giữ 01(một) bản, Ngân hàng giữ 01 (một) bản. |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ SỞ HỮU SỐ DƯ TG, GTCG, STK****(BÊN CẦM CỐ)[[6]](#footnote-6)***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |  **KHÁCH HÀNG VAY VỐN***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

 |
| **PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG** |
| **Đồng ý đề xuất và phê duyệt:*** Cho vay Khách hàng:………………vay vốn theo các nội dung và điều khoản tại Phần II Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG, STK kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa này và:
* Phong tỏa toàn bộ số dư TG, GTCG, STK theo bảng kê tại **mục 4, phần I,**  Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG, STK kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa trên kể từ ngày…../……/…….cho đến khi nhận được phê duyệt giải tỏa của Giám đốc/Người được ủy quyền.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người đề xuất***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người thẩm định***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Phê duyệt***(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

 |
| **PHẦN XÁC NHẬN VỀ VIỆC PHONG TỎA SỐ DƯ TG, GTCG, STK** |
| Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20…... , tại LPBank - CN/PGD ………………, xác nhận số dưTG, GTCG, STK tại bảng kê **mục 4, Phần I** đã được hệ thống phong tỏa theo đề xuất và phê duyệt trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Giao dịch viên***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Kiểm soát***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

 |

*Mẫu 01B/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:…………………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**ĐỀ NGHỊ CẦM CỐ TG KIÊM HỢP ĐỒNG CẦM CỐ, KHẾ ƯỚC NHẬN NỢ VÀ BIÊN BẢN XÁC NHẬN PHONG TỎA**

*(Áp dụng đối với Khách hàng vay vốn bảo đảm bằng số dư tiền gửi tiết kiệm do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phát hành online)*

|  |
| --- |
| Hôm nay, ngày , tại ………………… các Bên gồm:**Bên Cho vay: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - .........................................................**Địa chỉ: ………………………………………………………………………........ Điện thoại : Fax: Do Ông/Bà : Chức vụ: ……………làm đại diện, theo văn bản uỷ quyền số…… ngày...../...../20...... của *(Sau đây gọi là Ngân hàng/LPBank)***Bên Vay:** .CMND/HC/CCCD:…………….. Do………….. cấp ngày………………...Địa chỉ:………………………………………………..Điện thoại:……………………............Do Ông/Bà :……………...Chức vụ: ……………...làm đại diện theo văn bản uỷ quyền số:………..ngày...../...../20...... của ……………. |
| **Phần I: Đề nghị vay vốn kiêm phương án vay:**

|  |  |
| --- | --- |
| * 1. Bên Vay đề nghị
 | * 1. Chi tiết phương án vay vốn
 |
| * Số tiền đề nghị vay:
* Thời hạn vay:
* Mục đích vay:

🞏Cho vay mua nhà ở; thuê, thuê mua nhà ở; xây dựng, sửa chữa nhà ở; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở;🞏 Cho vay mua, thuê, thuê mua phương tiện đi lại;🞏 Cho vay chi phí học tập, chữa bệnh, du lịch, văn hóa, thể dục, thể thao;🞏 Cho vay mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình;🞏 Cho vay chi phí khác cho mục đích tiêu dùng (ghi rõ mục đích khác nếu có):………………………………………...🞏 Cho vay mục đích khác (ghi rõ):………………………………………...* Lãi suất vay: ……; Lãi suất nợ quá hạn bằng ….% lãi suất trong hạn.
* Phương thức áp dụng lãi suất:………….....
* Phương thức cho vay:…………………...
* Phương thức nhận tiền vay:
* Phương thức trả gốc:
* Phương thức trả lãi:
 | * Phương án 1:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án 2:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án 3:
 |

* 1. Cam kết của Bên Vay
* Tài sản cầm cố sau đây thuộc quyền sở hữu riêng lẻ hợp pháp của Bên Vay không có tranh chấp về quyền sở hữu, không bị phong tỏa, hạn chế quyền sở hữu và hiện tại không được sử dụng làm Tài sản bảo đảm (TSBĐ) tại bất kỳ đơn vị, tổ chức nào;
* Đồng ý vay vốn với các nội dung và điều khoản cho vay cầm cố dư tiền gửi tiết kiệm gửi online (TG) tại **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay cầm cố** của Giấy Đề nghị cầm cố TG kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ (KUNN) và xác nhận phong tỏa này.
	1. Tài sản cầm cố bảo đảm cho khoản vay:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Đơn vị phát hành** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Số dư tiền gửi hiện tại** | **Ngày đến hạn tiếp theo** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng Cộng** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng giá trị do các bên thống nhất định giá: ………………………………………*(Bằng chữ: …………………………………………………………………………………* ) |

 |
| **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay cầm cố**Ngân hàng đồng ý cho Bên Vay vay vốn theo các đề nghị của Bên Vay tại mục 1, Phần I, Giấy Đề nghị cầm cố TG kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và xác nhận phong tỏa này với các Điều khoản sau:**Điều 1. Tài sản cầm cố, quản lý và xử lý tài sản cầm cố:**1. Tài sản cầm cố là toàn bộ TG được ghi tại **mục 4, Phần I,** Giấy Đề nghị cầm cố kiêm Hợp đồng cầm cố TG, KUNN và xác nhận phong tỏa này thuộc quyền sử dụng và sở hữu hợp pháp của Bên Vay.
2. Bên Vay chấp thuận để Ngân hàng phong tỏa TG nêu trên cho đến khi Bên Vay hoàn thành nghĩa vụ vay vốn đối với Ngân hàng.
3. Bên Vay đồng ý cho Ngân hàng trích tiền từ tiền gửi tiết kiệm gửi online để thu hồi nợ vay và không có khiếu nại gì về việc Ngân hàng xử lý TG trong trường hợp đến hạn mà Bên Vay không thanh toán được nợ vay và không được Ngân hàng đồng ý gia hạn nợ hoặc trong trường hợp Ngân hàng thu hồi nợ trước hạn.
4. Bên Vay cam kết trả nợ hoặc đồng ý để Ngân hàng xử lý TG để thu hồi nợ nếu khoản vay đã đến hạn hoặc phải trả nợ trước hạn mà Khách hàng không trả nợ đầy đủ;
5. Số tiền thu được do xử lý tài sản cầm cố sau khi thu hồi nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn và các chi phí khác) nếu thừa sẽ trả lại cho Bên Vay; nếu thiếu thì Bên Vay phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng.

**Điều 2. Cam kết chung:**1. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều kiện, điều khoản nêu trên.Mọi sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản này phải được các bên thỏa thuận bằng văn bản.
2. Các điều kiện, điều khoản này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động thanh lý khi Bên Vay trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

Giấy Đề nghị cầm cố số dư tiền gửi tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ và xác nhận phong tỏa này được lập thành …. bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Vay giữ 01 (một) bản, Bên Cầm cố (nếu có) giữ 01 (một) bản, Ngân hàng giữ 01(một) bản. |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  |  **KHÁCH HÀNG VAY VỐN***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

 |
| **PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG** |
| **Đồng ý đề xuất và phê duyệt:*** Cho Khách hàng: ………………vay vốn theo các nội dung và điều khoản tại Phần II Giấy Đề nghị cầm cố số dư tiền gửi tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và xác nhận phong tỏa này và:
* Phong tỏa toàn bộ số dư tiền gửi tiết kiệm gửi online theo bảng kê tại **mục 4, phần I,** Giấy Đề nghị cầm cố số dư tiền gửi tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và xác nhận phong tỏa trên kể từ ngày…../……/…….cho đến khi nhận được phê duyệt giải tỏa của Giám đốc/Người được ủy quyền.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người đề xuất***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người thẩm định***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Phê duyệt***(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

 |

|  |
| --- |
| **PHẦN XÁC NHẬN VỀ VIỆC PHONG TỎA SỐ DƯ TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ** |
| Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20…... , tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - CN/PGD ………………, xác nhận số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá tại bảng kê **mục 4, Phần I** đã được phong tỏa theo đề xuất và phê duyệt trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Giao dịch viên***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Kiểm soát***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

 |

*Mẫu 02/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:…………………………………………. |  CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**ĐỀ NGHỊ THẾ CHẤP SỐ DƯ TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ KIÊM HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP, KHẾ ƯỚC NHẬN NỢ**

*(Áp dụng đối với Khách hàng vay vốn bảo đảm bằng số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá do Tổ chức khác phát hành)*

|  |
| --- |
| Hôm nay, ngày , tại ………………… các Bên gồm:**Bên Cho vay: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - ..................................................**Địa chỉ : Điện thoại : Fax: Do ông, bà : Chức vụ: ……………làm đại diện, theo văn bản uỷ quyền số: ngày...../...../20...... của *(Sau đây gọi là Ngân hàng/LPBank)***Bên Vay[[7]](#footnote-7):** Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:………… Do………….. cấp ngày…………Địa chỉ:……………………………………………….. Điện thoại:………………Do Ông/Bà :………..Chức vụ:làm đại diện theo văn bản uỷ quyền số:………..ngày...../...../20...... của ……………. |
| **Phần I: Đề nghị vay vốn kiêm phương án vay vốn:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Bên Vay đề nghị
 | 1. Chi tiết phương án sử dụng vốn
 |
| * Số tiền đề nghị vay:
* Thời hạn vay:
* Mục đích vay:

🞏Cho vay mua nhà ở; thuê, thuê mua nhà ở; xây dựng, sửa chữa nhà ở; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở;🞏 Cho vay mua, thuê, thuê mua phương tiện đi lại;🞏 Cho vay chi phí học tập, chữa bệnh, du lịch, văn hóa, thể dục, thể thao;🞏 Cho vay mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình;🞏 Cho vay chi phí khác cho mục đích tiêu dùng (ghi rõ mục đích khác nếu có):………………………………………🞏 Cho vay mục đích khác (ghi rõ):………………………………………...* Lãi suất vay: ……; Lãi suất nợ quá hạn bằng ……….% lãi suất trong hạn;
* Phương thức áp dụng lãi suất:………….
* Phương thức nhận cho vay:
* Phương thức nhận tiền vay:
* Phương thức trả gốc:
* Phương thức trả lãi:
 | * Phương án 1:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án 2:
* Mục đích vay:
* Tổng giá trị phương án:
* Số tiền tự có:
* Nhu cầu vốn cần tài trợ:
* Phương án …
 |

1. Cam kết của Bên Vay, Bên Thế chấp[[8]](#footnote-8)
* Tài sản thế chấp dưới đây thuộc quyền sở hữu riêng lẻ hợp pháp của Bên Vay/Bên Thế chấp, không có tranh chấp về quyền sở hữu, không bị phong tỏa, hạn chế quyền sở hữu và hiện tại không được sử dụng làm tài sản bảo đảm (TSBĐ) tại bất kỳ đơn vị, tổ chức nào;
* Đồng ý vay vốn với các nội dung và điều khoản cho vay thế chấp số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) tại **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay thế chấp của** Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, Khế ước nhận nợ (KUNN) này.
1. Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Đơn vị phát hành** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng Cộng** |  |  |  |  |  |  |
| Tổng giá trị do các bên thống nhất định giá: ………………………………………(Bằng chữ:…………………………………………………………………………..) |

 |
| **Phần II: Nội dung và điều khoản cho vay cầm cố**Ngân hàng đồng ý cho Bên Vay vay vốn theo các đề nghị của Bên Vay tại mục 1, Phần I, Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này với các Điều khoản sau:1. **Tài sản thế chấp, quản lý và xử lý tài sản cầm cố:**
2. Tài sản thế chấp là toàn bộ số dư TG, GTCG được ghi tại **Mục 4, Phần I,** Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này.
3. Bên Vay/Bên Thế chấp đồng ý bàn giao Ngân hàng bản chính duy nhất các Giấy tờ sở hữu TG, GTCG trên và chấp thuận để Ngân hàng được toàn quyền yêu cầu Tổ chức phát hành phong toả và giữ toàn bộ bản gốc TG, GTCG theo bảng liệt kê đính kèm để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi và phí (nếu có) theo Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này.

Hết thời hạn vay, nếu Bên Vay không trả được nợ mà không được gia hạn hoặc thời hạn gia hạn đã hết thì bằng Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này, Bên Vay/Bên Thế chấp đã hoàn thành thủ tục pháp lý uỷ quyền cho Ngân hàng thanh toán số dư TG, GTCG để thu nợ hoặc đề nghị Tổ chức phát hành chuyển quyền sở hữu số dư TG, GTCG cho Ngân hàng mà không cần bất kỳ thủ tục nào khác từ phía Bên Vay/Bên Thế chấp.1. Trong trường hợp tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay là số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá bằng ngoại tệ, khi tỷ giá ngoại tệ thay đổi dẫn đến tỷ lệ dư nợ vay trên giá trị TSBĐ vượt quá 90%, Bên Vay phải bổ sung TSBĐ hoặc trả bớt nợ vay. Trong vòng 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Ngân hàng, Bên Vay có trách nhiệm bổ sung TSBĐ hoặc trả bớt nợ vay cho Ngân hàng. Nếu Bên Vay không bổ sung TSBĐ đúng hạn đồng thời tỷ giá ngoại tệ vẫn thay đổi dẫn đến tỷ lệ cho vay trên giá trị TSBĐ vượt quá 95%, Ngân hàng được quyền tự trích tiền từ TG, GTCG để thu hồi nợ ngay trong ngày làm việc.
2. Ngân hàng có quyền xử lý số dư TG, GTCG nêu trên để thu hồi nợ mà không cần có sự đồng ý của Bên Vay/Bên Thế chấp trong các trường hợp sau:
3. Đến hạn trả nợ mà Bên Vay không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, không có đề nghị gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hoặc không được Ngân hàng chấp thuận cho gia hạn nợ;
4. Bên Vay/Bên Thế chấp chết hoặc bị tuyên bố chết, mất tích theo quy định của pháp luật;
5. Khi Bên Vay/Bên Thế chấp vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này và/hoặc các văn bản khác ký kết với Ngân hàng;
6. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
7. Số tiền thu được do xử lý tài sản thế chấp sau khi thu hồi nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, lãi quá hạn và các chi phí khác) nếu thừa sẽ trả lại cho Bên Vay/Bên Thế chấp; nếu thiếu thì Bên Vay/Bên Thế chấp phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng.
8. **Cam kết chung:**
9. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều kiện, điều khoản nêu trên. Mọi sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản này phải được các Bên thỏa thuận bằng văn bản.
10. Các điều kiện, điều khoản này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động thanh lý khi Bên Vay/Bên bảo đảm trả hết nợ vay cho Ngân hàng.
11. Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này được lập thành … bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Vay giữ 01 (một) bản, Bên Cầm cố (nếu có) giữ 01 (một) bản, Ngân hàng giữ 01(một) bản.
 |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ SỞ HỮU SỐ DƯ TG, GTCG (BÊN THẾ CHẤP)[[9]](#footnote-9)***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* | **KHÁCH HÀNG VAY VỐN***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

 |
| **PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG** |
| **Đồng ý đề xuất và phê duyệt:*** Cho Khách hàng:………………vay vốn theo các Điều kiện và điều khoản tại Phần II Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN này.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người đề xuất***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người thẩm định***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người phê duyệt***(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

 |

*Mẫu 03A/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**PHỤ LỤC ĐỀ NGHỊ CẦM CỐ SỐ DƯ GIẤY TỜ CÓ GIÁ KIÊM HỢP ĐỒNG CẦM CỐ, KHẾ ƯỚC NHẬN NỢ**

*Kèm theo Đề nghị cầm cố số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ/Đề nghị cầm cố số dư Tiền gửi tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố Khế ước nhận nợ và Biên bản giao nhận phong tỏa số …………ngày…/…/…….*

*(Áp dụng đối với Khách hàng vay vốn vay thêm với tài sản bảo đảm là chính số dư tiền gửi, Giấy tờ có giá đang cầm cố tại Đơn vị kinh doanh)*

**Kính gửi:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt *-* .....................................................(LPBank)

1. Tôi/Chúng tôi gồm:
* Bên Vay[[10]](#footnote-10):
* Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:………… Do………….. cấp ngày…………
* Địa chỉ:……………………………………………….. Điện thoại:………………
* Do Ông/Bà :………..Chức vụ: ……………...làm đại diện theo văn bản uỷ quyền số:………..ngày...../...../20...... của ……
1. Đề nghị LPBank cho Bên Vay vay vốn bổ sung theo nội dung sau:
* Giá trị tài sản bảo đảm (TSBĐ) do các Bên thống nhất định giá:……………………………
* Dư nợ hiện tại:
* Số tiền đề nghị vay bổ sung:
* Thời hạn vay bổ sung: từ ngày …/…/…… đến ngày …/…/……
* Mục đích vay:
* Phương thức nhận tiền vay:
* Phương thức trả gốc:
* Phương thức trả lãi:
* Hình thức gửi: 🗆 Tại quầy 🗆Gửi online.
1. Các nội dung khác theo Đề nghị cầm cố số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ (KUNN) và Biên bản giao nhận phong tỏa[[11]](#footnote-11) số ………ngày…/…/…….
2. Mọi vấn đề không quy định trong Phụ lục này được thực hiện theo Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận, phong tỏa[[12]](#footnote-12)/Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN số …………….. ngày …/…/……
3. Phụ lục này được lập thành được lập thành … bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Vay giữ 01 (một) bản, Bên Cầm cố (nếu có) giữ 01(một) bản, Ngân hàng giữ 01 (một) bản, có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận, phong tỏa[[13]](#footnote-13)/Giấy Đề nghị cầm cố số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN số …………….. ngày …/…/……

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ SỞ HỮU SỐ DƯ TG, GTCG****(BÊN CẦM CỐ)[[14]](#footnote-14)***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*  | Ngày ………..tháng …….. năm 20**KHÁCH HÀNG VAY VỐN***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |
| **PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG** |
| **Đồng ý đề xuất và phê duyệt:**Cho Khách hàng:………………vay bổ sung:* Số tiền:………………….(Bằng chữ )
* Thời hạn cho vay:
* Lãi suất vay cho vay:……………………………………………………………………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người đề xuất***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người thẩm định***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người phê duyệt***(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

 |

*Mẫu 03B/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**PHỤ LỤC ĐỀ NGHỊ THẾ CHẤP SỐ DƯ GTCG KIÊM HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP, KUNN**

*Kèm theo Đề nghị thế chấp cố số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá kiêm Hợp đồng thế chấp, Khế ước nhận nợ số …………ngày…/…/…….*

*(Áp dụng đối với Khách hàng vay vốn vay thêm với tài sản bảo đảm là chính số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá do Tổ chức khác phát hành đang thế chấp tại Đơn vị kinh doanh)*

**Kính gửi:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt *-* .......................................................(LPBank)

1. Tôi/Chúng tôi gồm:
* Bên Vay[[15]](#footnote-15):
* Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:………… Do………….. cấp ngày…………
* Địa chỉ:……………………………………………….. Điện thoại:………………
* Do Ông/Bà :………..Chức vụ: …….

làm đại diện theo văn bản uỷ quyền số:……….ngày...../...../20...... của

1. Đề nghị LPBank cho Bên Vay vay vốn bổ sung theo nội dung sau:
* Giá trị tài sản bảo đảm (TSBĐ) do các Bên thống nhất định giá:……………………………
* Dư nợ hiện tại:
* Số tiền đề nghị vay bổ sung:
* Thời hạn vay bổ sung: từ ngày …/…/…… đến ngày …/…/……
* Mục đích vay:
* Phương thức nhận tiền vay:
* Phương thức trả gốc:
* Phương thức trả lãi:
* Hình thức gửi: 🗆 Tại quầy 🗆Gửi online.
1. Các nội dung khác theo Đề nghị thế chấp số dư tiền gửi, giấy tờ có giá (TG, GTCG) kiêm Hợp đồng thế chấp, Khế ước nhận nợ (KUNN) số …………ngày…/…/…….
2. Mọi vấn đề không quy định trong Phụ lục này được thực hiện theo Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN số …………….. ngày …/…/……
3. Phụ lục này được lập thành được lập thành … bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Vay giữ 01(một) bản, Bên Thế chấp (nếu có) giữ 01 (một) bản, Ngân hàng giữ 01 (một) bản, có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Giấy Đề nghị thế chấp số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN số …………….. ngày …/…/……

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ SỞ HỮU TG, GTCG (BÊN THẾ CHẤP)[[16]](#footnote-16)***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*  | Ngày ………..tháng …….. năm 20**KHÁCH HÀNG VAY VỐN***Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |
| **PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG** |
| **Đồng ý đề xuất và phê duyệt:**Cho Khách hàng:………………vay bổ sung:* Số tiền:………………….(Bằng chữ )
* Thời hạn cho vay:
* Lãi suất vay cho vay:……………………………………………………………………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người đề xuất***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người thẩm định***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Người phê duyệt***(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

 |

*Mẫu 04A/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………Số:…………………………… | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**XÁC NHẬN VÀ PHONG TỎA SỐ DƯ TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Kính gửi*:** | **………………………** |

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPBank) – ……………nhận cầm cố của

* Khách hàng: …………………………………………………………………………….
* Do Ông/Bà:………….................................. Chức vụ:………………...làm đại diện[[17]](#footnote-17)
* Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:……………. do:…………. cấp ngày: ………
* Địa chỉ: …………………………………………………………………………………

Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) do Quý Cơ quan phát hành cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Đơn vị phát hành** |
|  1 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

* Tổng số tiền theo mệnh giá:………….Bằng chữ: ……………………………
* Chúng tôi kính đề nghị Quý cơ quan xác nhận như nội dung dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI SỞ HỮU SỐ DƯ TG, GTCG***(Ký, ghi rõ họ tên)* | ..................., ngày........tháng.......năm 20......**GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN***(Ký tên và đóng dấu)* |

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ PHÁT HÀNH**

* Xác nhận các TG, GTCG trên là do cơ quan chúng tôi phát hành, còn giá trị thanh toán;
* Đồng ý phong tỏa các số dư TG, GTCG trên cho đến khi nhận được Thông báo giải tỏa của LPBank;
* Chấp thuận cho LPBank được lĩnh tiền từ các số dư TG, GTCG trên nếu Khách hàng …………………………không trả đủ nợ gốc, phí và lãi vay, sau khi LPBank cung cấp Bản sao Giấy Đề nghị vay vốn số dư TG, GTCG kiêm Hợp đồng thế chấp, KUNN số…………….ngày…../…./…….; Sao kê tình hình thực hiện Hợp đồng của Khách hàng.
* Thông báo cho LPBank bất kỳ sự thay đổi nào liên quan đến tài khoản TG, GTCG mà KH đang thế chấp vay vốn tại LPBank (như: thay đổi lãi suất, bị cơ quan chức năng yêu cầu phong tỏa, tất toán,…)[[18]](#footnote-18).

...........,ngày.....tháng.....năm 20.........

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN**

(Ký tên và đóng dấu)[[19]](#footnote-19)

*Mẫu 04B/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢI TỎA TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ**

* *Căn cứ Giấy Đề nghị thế chấp số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ số…….ngày…../…./…….giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – ………… và Khách hàng…………………………….*
* *Căn cứ Giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá số…ngày… /……./………*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Kính gửi*:** | **………………………** |

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPBank) – …………….nhận cầm cố của

* Khách hàng: …………………………………………………………..…………………….
* Do Ông/Bà:…………................................. Chức vụ:…………….…….làm đại diện[[20]](#footnote-20)
* Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:……… do:…………. cấp ngày: ………………..
* Địa chỉ: ……………………………………………………………………………...………

Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) do Quý Cơ quan phát hành cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Đơn vị phát hành** |
|  1 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Nay, Khách hàng đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho LPBank -…..Vì vậy, Chúng tôi kính đề nghị Quý Cơ quan Giải tỏa số dư TG, GTCG trên.

***Trân trọng cám ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan!***

|  |  |
| --- | --- |
|  | ..................., ngày........tháng.......năm 20.....**GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN***(Ký tên và đóng dấu)* |

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ PHÁT HÀNH**

Đã giải tỏa toàn bộ số dư TG, GTCG trên theo đề nghị của LPBank - ……………………………….

*...........,ngày.....tháng.....năm 20.........*

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN**

*(Ký tên và đóng dấu)*

*Mẫu 05/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:……………………………….Số:………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ**

* *Căn cứ Giấy Đề nghị thế chấp số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ số…………….ngày…../…./…….giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – ………… .và Khách hàng…………………………….*
* *Căn cứ Giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá ngày………/……./………………..*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Kính gửi*:** | **………………………** |

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPBank) – ……………..nhận thế chấp của

* Khách hàng: ………………………………………...……………………………………….
* Do Ông/Bà:………….................................. Chức vụ:………….……...làm đại diện[[21]](#footnote-21)
* Giấy CNĐKKD (CMND/HC/CCCD) số:………… do:…………. cấp ngày: ……….
* Địa chỉ: ……………………………………………………………………...………………

Các Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) do Quý Cơ quan phát hành cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Đơn vị phát hành** |
|  1 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Nay,………………………………………………………………………………………….[[22]](#footnote-22)

Vì vậy, LPBank – CN/PGD …. …trân trọng đề nghị Quý Cơ quan làm thủ tục thanh toán TG, GTCG trên cho chúng tôi, cụ thể như sau:

1. Số tiền thanh toán có thể bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản, chi tiết như sau:
* Số tài khoản:……………………………………………………………………………
* Số tiền:…………………………………………………………………………………
* Tên người hưởng:…………………………………………………………………………
* Tại Ngân hàng: ……………………………………………………………………………
* Nội dung: Thanh toán STK/HĐTG/… số……..ngày phát hành…../……./……..
1. Ngân hàng LPBank – Chi nhánh ……..uỷ quyền cho:
* Ông/Bà:……………………………………………………..........
* Số CMND/HC/CCCD:………………………Ngày cấp…/…/…. Nơi cấp:……..
* Địa chỉ:………………………………………………đến làm thủ tục thanh toán các Tiền gửi, Giấy tờ có giá nói trên.

Trân trọng cảm ơn !

|  |  |
| --- | --- |
| **Người được ủy quyền** | **Lãnh đạo ĐVKD tại Ngân hàng** |
| *(Ký, ghi rõ họ tên)* | *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

*Mẫu 06/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| CN/PGD:………………………………….Số:………………………………. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**ĐỀ NGHỊ GIẢI TỎA[[23]](#footnote-23) TÀI SẢN BẢO ĐẢM**

Người đề nghị:

Phòng/Ban/Tổ:

Khách hàng:…………………………………………………………………….(Mã CIF:……….)

Chủ tài sản:

Loại tài sản nhập kho:

Bảo đảm cho khoản vay theo:

Lý do giải tỏa tài sản bảo đảm (TSBĐ):

[[24]](#footnote-24)Tất toán số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá, Sổ tiết kiệm (TG, GTCG/STK) sau:…………………và trích số tiền……………………………vào tài khoản……………………… tại……………..để thu nợ khoản vay theo ………………………

Chi tiết về hồ sơ tài sản:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Giấy tờ TSBĐ | Số/Ký hiệu | Mệnh giá | Số lượng | Ghi chú |
| Gốc | Copy |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |

Tổng giá trị tài sản xuất kho:

*Ngày..…..tháng….…năm….*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Người đề xuất*** | ***Kiểm soát*** | ***Giám đốc/Người được ủy quyền*** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Xác nhận giải tỏa và tất toán** **số dư TG, GTCG/STK[[25]](#footnote-25)** |
|  |  | *Thực hiện* | *Kiểm soát* |

*Mẫu 07/CVCC-LPBank/2023*

|  |  |
| --- | --- |
| Số: /BB……………………….. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**BIÊN BẢN GIAO NHẬN/GIAO TRẢ TIỀN GỬI, GIẤY TỜ CÓ GIÁ KHÁC**

|  |
| --- |
| **Bên giao/Bên nhận**: CMND/HC/CCCD/CNĐKKD số: …….Nơi cấp: Ngày cấp: / /… Địa chỉ:…………………………………………………………………………………………**Bên nhận/Bên trả**: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - ……………….. (Ngân hàng)Do ông (bà): Chức vụ: làm đại diện. |
| **Thông tin Tiền gửi, Giấy tờ có giá (TG, GTCG) giao nhận/giao trả:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **STT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Đơn vị phát hành** |
|  **1** |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

 |
| *……….., ngày ………..tháng …….. năm 20*… |
| **Đại diện bên giao/Bên trả***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Đại diện bên nhận***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

*Lưu ý:*

* *Giao nhận là việc Khách hàng/Chủ sở hữu số dư TG, GTCG giao số dư TG, GTCG cho LPBank và LPBank thực hiện nhận số dư TG, GTCG;*
* *Giao trả là việc LPBank trả số dư TG, GTCG cho Khách hàng/Chủ sở hữu số dư TG, GTCG và Khách hàng/Chủ sở hữu số dư TG, GTCG thực hiện nhận lại GTCG.*

*Mẫu 08/CVCC-LPBank/2023*

|  |
| --- |
| CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc––––––––––✰✰✰–––––––––– |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TRẢ NỢ**

*Kính gửi:* **Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh/PGD** .................................**(LPBank)**

*Căn cứ Đề nghị cầm cố số dư Tiền gửi, Giấy tờ có giá* (*TG, GTCG) kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ (KUNN)/Đề nghị cầm cố Tiền gửi tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN/Đề nghị cầm cố* số *dư Sổ tiết kiệm* (*STK) kiêm Hợp đồng cầm cố, KUNN và Biên bản giao nhận phong tỏa số …………ngày…/…/…….)*

Dư nợ gốc của Tôi/Công ty……………………. Tại LPBank………………..đến ngày……/……./20…. là:…………….......................................

Đề nghị LPBank trích từ tài khoản của Tôi/Công ty chúng tôi số:…………………….tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - …………

* Thu nợ trước hạn số tiền………………………………………………………………
* (Bao gồm: Số tiền gốc……………………….; Số tiền lãi………………………);
* [[26]](#footnote-26)Giải tỏa và giao trả cho Tôi/Công ty chúng tôi số dư TG, GTCG sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **STT** | **Tên TG, GTCG** | **Số, ký hiệu** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến hạn** | **Mệnh giá** | **Đơn vị phát hành** |
|  1 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Kính mong Quý Ngân hàng chấp thuận.

 ***Trân trọng!***

|  |  |
| --- | --- |
| **Khách hàng***Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu**(nếu có)* | **Phê duyệt của Giám đốc ĐVKD****/Người được ủy quyền** |

*Mẫu 09/CVCC-LPBank/2023*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TẤT TOÁN KHOẢN VAY**

***Kính gửi:* Giám đốc chi nhánh……………….. – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt**

Hiện nay, khách hàng: ......................................................................................................................

CMTND/CCCD số: ................................ do: ...................................... ngày cấp: .................................

đang có khoản vay tại Ngân hàng như sau:

* Số hợp đồng vay:
* Ngày giải ngân: .............................., Ngày đến hạn: ..............................
* Số tiền vay: ..............................
* Các sổ tiết kiệm nhận làm tài sản bảo đảm:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số, ký hiệu** | **Đơn vị pháthành** | **Mệnh giá** | **Ngày phát hành** | **Ngày đến****hạn** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Do khoản vay của khách hàng đã quá hạn. Kính đề nghị Giám đốc đồng ý cho Phòng Kế toán ngân quỹ và các Phòng/Ban liên quan được thực hiện các thủ tục xuất kho, giải tỏa, tất toán các Sổ tiết kiệm trên để thanh toán khoản vay cho Khách hàng.

 *Trân trọng!*

 **GIAO DỊCH VIÊN LÃNH ĐẠO P. KTNQ**

 *(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIÁM ĐỐC**

*(Ký tên và đóng dấu)*

1. Trường hợp Cầm cố số dư TG, GTCG, STK của Bên thứ ba thì bổ sung thông tin Chủ sở hữu số dư TG, GTCG, STK (Bên cầm cố) theo các nội dung tương tự. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trường hợp cầm cố số dư TG, GTCG, STK của Bên thứ ba [↑](#footnote-ref-2)
3. Trường hợp Bên Vay đồng thời là Chủ sở hữu số dư TG, GTCG, STK cầm cố; [↑](#footnote-ref-3)
4. Trường hợp chủ sở hữu số dư TG, GTCG, STK đồng thời là Bên Vay [↑](#footnote-ref-4)
5. Trường hợp cầm cố số dư TG, GTCG, STK của Bên thứ ba [↑](#footnote-ref-5)
6. Trường hợp cầm cố số dư TG, GTCG, STK của Bên thứ ba; [↑](#footnote-ref-6)
7. Trường hợp thế chấp số dư TG, GTCG của Bên thứ ba thì bổ sung thông tin Chủ sở hữu số dư TG, GTCG (Bên bảo đảm) theo các nội dung tương tự. [↑](#footnote-ref-7)
8. Trường hợp thế chấp số dư TG, GTCG của Bên thứ ba [↑](#footnote-ref-8)
9. Trường hợp thế chấp số dư TG, GTCG của Bên thứ ba; [↑](#footnote-ref-9)
10. Trường hợp Cầm cố số dư TG, GTCG của Bên thứ ba thì bổ sung thông tin Chủ sở hữu TG, GTCG (Bên cầm cố) theo các nội dung tương tự [↑](#footnote-ref-10)
11. Trường hợp TG tiết kiệm gửi online thì là Đề nghị cầm cố số dư TG tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ và xác nhận phong tỏa [↑](#footnote-ref-11)
12. Trường hợp TG tiết kiệm gửi online thì là Đề nghị cầm cố số dư TG tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ và xác nhận phong tỏa [↑](#footnote-ref-12)
13. Trường hợp TG tiết kiệm gửi online thì là Đề nghị cầm cố số dư TG tiết kiệm gửi online kiêm Hợp đồng cầm cố, Khế ước nhận nợ và xác nhận phong tỏa [↑](#footnote-ref-13)
14. Trường hợp Chủ sở hữu số dư TG, GTCG không phải là Khách hàng vay vốn [↑](#footnote-ref-14)
15. Trường hợp Thế chấpsố dư TG, GTCG của Bên thứ ba thì bổ sung thông tin Chủ sở hữu số dư TG, GTCG (Bên thế chấp) theo các nội dung tương tự [↑](#footnote-ref-15)
16. Trường hợp Chủ sở hữu số dư TG, GTCG không phải là Khách hàng vay vốn [↑](#footnote-ref-16)
17. Trường hợp Khách hàng là doanh nghiệp [↑](#footnote-ref-17)
18. Trường hợp TCTD phát hành không đồng ý xác nhận nội dung trên, ĐVKD tăng lãi suất cho vay lên tối thiểu 0.5% và thời gian vay tối đa không được vượt quá thời gian còn lại của số dư TG, GTCG (nhưng không vượt quá 12 tháng) đối với số dư TG, GTCG có tính chất tự động tái tục. [↑](#footnote-ref-18)
19. Dấu xác nhận phải là dấu tròn đại diện Pháp nhân của Tổ chức phát hành (Không chấp nhận dấu của Phòng Giao dịch Ngân quỹ). [↑](#footnote-ref-19)
20. Trường hợp Khách hàng là pháp nhân [↑](#footnote-ref-20)
21. Trường hợp Khách hàng là pháp nhân [↑](#footnote-ref-21)
22. Ghi lý do đề nghị thanh toán. [↑](#footnote-ref-22)
23. Trong trường hợp cầm cố số dư TG, GTCG do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành [↑](#footnote-ref-23)
24. Trong trường hợp tất toán số dư TG, GTCG do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành để thu hồi nợ. [↑](#footnote-ref-24)
25. Trong trường hợp tất toán số dư TG, GTCG do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành để thu hồi nợ. [↑](#footnote-ref-25)
26. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu rút TSBĐ. [↑](#footnote-ref-26)